UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 5895 /UBND-NN V/v Hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển cây gai xanh nguyên liệu.	*Triệu Sơn, ngày 27 tháng 10 năm 2021*

Kính gửi:
- Chủ tịch UBND các xã, Thị trấn;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan.

Căn cứ Nghị quyết số 385/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 116/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành trình tự, thủ tục thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2023 theo Nghị quyết số 385/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ hướng dẫn liên ngành số 4780/HDLN-SNN&PTNT-STC ngày 18/10/2021 của liên ngành Tài chính, Nông nghiệp về việc thực hiện quyết số 116/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 về việc ban hành trình tự, thủ tục thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2023 theo Nghị quyết số 385/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh.

UBND huyện Triệu Sơn hướng dẫn thành phần hồ sơ thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển cây gai xanh nguyên liệu của tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ

1.1. Hỗ trợ chi phí chuyển đổi trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu

a. Đối tượng: Hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, Doanh nghiệp trồng mới cây gai xanh trong năm 2021 thuộc vùng phát triển nguyên liệu cây gai xanh phục vụ Nhà máy sản xuất sợi gai An Phước - Cẩm Thủy.

b. Điều kiện hỗ trợ:

- Đã hoàn thành việc trồng cây gai xanh nguyên liệu trên diện tích đất chuyển đổi, được UBND cấp xã xác nhận.

- Các loại cây lâu năm phải được trồng trước 31/12/2020.

- Diện tích được chuyển đổi từ đất đang trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu phải đảm bảo từ 05 ha trở lên đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 0,5 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân.

- Có hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu sản phẩm với Nhà máy sản xuất sợi gai An Phước.

c. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần với mức 10 triệu đồng/ha diện tích đất chuyển đổi từ trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu.

1.2. Hỗ trợ chi phí mua giống cây gai xanh

a. Điều kiện hồ trợ:

- Đã hoàn thành việc trồng cây gai xanh, được UBND cấp xã xác nhận.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác có diện tích trồng cây gai xanh từ 05 ha trở lên; hộ gia đình, cá nhân có diện tích trồng cây gai xanh từ 0,1 ha trở lên.

- Giống gai xanh đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận lưu hành; được đơn vị có chức năng sản xuất, kinh doanh giống gai xanh cung cấp.

b. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần với mức 50% chi phí mua giống cây gai xanh, nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/ha đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác (không quá 1 triệu đồng/0,1 ha đối với hộ gia đình, cá nhân) trồng mới cây gai xanh.

1.3. Hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh

a. Điều kiện hỗ trợ:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, phải trồng cây gai xanh từ 05 ha trở lên; hộ gia đình, cá nhân phải trồng cây gai xanh từ 01 ha trở lên, được UBND cấp xã xác nhận.

- Máy tước vỏ cây gai xanh phải đạt công suất tối thiểu 2 tấn vỏ tươi/ngày.

b. Mức hỗ trợ:

- Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác: Có diện tích trồng cây xanh từ 05 ha đến 10 ha được hỗ trợ mua 01 máy; từ ha thứ 11 trở đi, cứ trồng tăng thêm được 05 ha thì được hồ trợ mua thêm 01 máy.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Có diện tích trồng cây gai xanh từ 01 đến 05 ha được hỗ trợ mua 01 máy; từ ha thứ 06 trở đi, cứ trồng tăng thêm 05 ha thì được hỗ trợ mua thêm 01 máy.

- Mức hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh: 05 triệu đồng/01 máy.

2. Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ

2.1. Đơn đề nghị hỗ trợ (theo mẫu 01).

2.2. Tờ trình của UBND xã kèm theo danh sách trích ngang tổng hợp kết quả trồng mới cây gai xanh năm 2021 của các hộ gia đình (Mẫu 02).

2.3. Hồ sơ minh chứng:

- Đối với trường hợp đề nghị hỗ trợ chi phí chuyển đổi cây trồng lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh làm nguyên liệu, gồm:

+ Bản sao Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với với Nhà máy sản xuất sợi gai An Phước.

+ Trích đo, trích lục, sơ đồ thửa đất, khu đất, bản đồ địa chính (bản đồ lâm nghiệp, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ quy hoạch 3 rừng….) có diện tích chuyển đổi là đất trồng cây lâu năm có xác nhận của UBND cấp xã.

- *Đối với trường hợp đề nghị hỗ trợ chi phí mua giống cây gai xanh:* Hợp đồng, Thanh lý hợp đồng mua bán giống, Hóa đơn GTGT của tổ chức, cá nhân trực tiếp trồng cây gai xanh với đơn vị cung cấp giống.

- *Đối với trường hợp đề nghị hỗ trợ mua máy tước vỏ cây gai xanh:* Hóa đơn theo quy định, Hợp đồng, Thanh lý hợp đồng mua bán máy với công ty của tố chức, cá nhân trực tiếp trồng cây gai xanh với đơn vị cung cấp máy.

3. Hồ sơ gửi về huyện

UBND các xã, thị trấn hoàn thành hồ sơ (02 bộ) gửi về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để tổng hợp thẩm định theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (để b/c);
- KBNN huyện Triệu Sơn;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Phú Quốc

Mẫu số 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn;
- Chủ tịch UBND xã:……..

I. Thông tin chung:

1. Tên tổ chức hoặc hộ gia đình, cá nhân: ....

2. Người đại diện:(đối HTX, tổ hợp tác xã, DN)……

3. Số CMND/Thẻ căn cước:…….Ngày cấp……. Nơi cấp;……

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (đối với tổ chức) số:…….ngày cấp……..……Nơi cấp……

4. Địa chỉ:……..Số điện thoại…….

II. Nội dung:

1. Diện tích tích đất trồng cây lâu năm kém hiệu quả đã chuyển đổi sang trồng cây gai xanh làm nguyên liệu sợi dệt:……ha;

2. Diện tích cây Gai xanh đã trồng mới năm 2021:……..ha;

3. Số máy tước vỏ gai xanh đã mua:……. Cái.

Diện tích đã được xác định để phát triển trồng cây gai xanh theo Đề án phát triển vùng nguyên liệu cây gai xanh phục vụ Nhà máy sản xuất sợ dệt tại xã Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. Kinh phí đề nghị hỗ trợ:

1. Kinh phí đề nghị hỗ trợ chuyển đổi cây trồng lâu năm kém hiệu quả đã chuyển đổi sang trồng cây gai xanh làm nguyên liệu:……..Triệu đồng;

2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ mua giống cây Gai xanh:……Triệu đồng;

3. Kinh phí đề nghị mua máy tước vỏ gai:……Triệu đồng.

*** Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ:……Triệu đồng.**

(Bằng chữ……..)

Đề nghị Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn xem xét cấp kinh phí hỗ trợ./.

....., ngày ..... tháng .... năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ……**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr - UBND	*……., ngày tháng năm*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị hỗ trợ cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển trồng mới cây gai xanh nguyên liệu năm 2021 theo cơ chế, chính sách của tỉnh.

Kính gửi: UBND huyện Triệu Sơn.

Thực hiện thông báo số: 101/TB – UBND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc thông báo cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển cây gai xanh trên địa bàn huyện Triệu Sơn năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2023; căn cứ Công văn số ...../UBND-NN, ngày tháng năm của UBND huyện về việc hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn huyện Triệu Sơn năm 2021.

Trên cơ sở kết quả thực hiện, và kết quả đánh giá thẩm định tổ thẩm định kết quả trồng mới cây gai xanh nguyên liệu năm 2021, cụ thể:

1. Diện tích tích đất trồng cây lâu năm kém hiệu quả đã chuyển đổi sang trồng cây gai xanh làm nguyên liệu sợi dệt:……ha;

2. Diện tích cây Gai xanh đã trồng mới năm 2021:……..ha;

3. Số máy tước vỏ gai xanh đã mua:……. Cái.

4. Kinh phí đề nghị hỗ trợ chuyển đổi cây trồng lâu năm kém hiệu quả đã chuyển đổi sang trồng cây gai xanh làm nguyên liệu:……..Triệu đồng;

5. Kinh phí đề nghị hỗ trợ mua giống cây Gai xanh:……Triệu đồng;

6. Kinh phí đề nghị mua máy tước vỏ gai:…….Triệu đồng.

*** Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ:……Triệu đồng.**

(Bằng chữ……..)

(Có hồ sơ chi tiết kèm theo)

Kính trình UBND huyện xem xét, quyết định ./.

Nơi nhận: - Như trên; - Phòng Nông nghiệp và PTNT (b/c); - Phòng Tài chính - KH (b/c); - Lưu: VP.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH**

DANH SÁCH TỔNG HỢP

Đề nghị hỗ trợ cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển trồng mới cây gai xanh nguyên liệu năm 2021 theo cơ chế, chính sách của tỉnh

(Kèm theo tờ trình số:.....…../TTr – UBND ngày tháng năm 2021 của UBND xã)

TT	Họ và tên tổ chức, cá nhân	Diện tích trồng mới cây Gai xanh (ha)	Kinh phí đề nghị (đồng)				Ký tên
			Tổng	Trong đó			
				Chuyển đổi	Mua giống	Mua máy	
1	Nguyễn Văn A						
2	HTX……						
3	……						
	……						
	……						
	……						
	Cộng						

Công chức Địa chính - NN

(Ký, ghi rõ họ tên)

……, ngày tháng năm……

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

.